

07 / 08 ~ 07 / 11 日 長耀 ADT 公開賽 參賽名單

PLAYER LIST

2026.07.06 10:05 TPGA 羅仕鈞

No.	NAME	NAT.	No.	NAME	NAT.	No.	NAME	NAT.
1	王偉軒	TWN	28	張哲瑜	TWN	55	楊斐皓	TWN
2	洪健堯	TWN	29	曾子豪	TWN	56	Nicholas FUNG	MAS
3	沈威成	TWN	30	巫耀微	TWN	57	陳霆宇	TWN
4	Suteepat Prateeptienchai	THA	31	王勝暉	TWN	58	林耕緯	TWN
5	Tawit Polthai	THA	32	李睿紳	TWN	59	李昭樺	TWN
6	張緯綸	TWN	33	王璽安	TWN	60	陳威勝	TWN
7	蔡凱任	TWN	34	丁子軒	TWN	61	曾豐棟	TWN
8	蘇晉弘	TWN	35	林永龍	TWN	62	陳傑生	TWN
9	伴翔太郎	USA	36	謝繼賢	TWN	63	謝承洵a	TWN
10	劉永華	TWN	37	張簡克諺	TWN	64		
11	黃議增	TWN	38	蔡尚愷	TWN			
12	謝靈葳	TWN	39	楊孝哲	TWN	1	Pattanan Bruminhent	THA
13	陳裔東	TWN	40	吉兼 佑太	JPN	2	邱昱嘉	TWN
14	劉嚴鴻	TWN	41	詹佳翰	TWN	3	許智凱	TWN
15	詹世昌	TWN	42	石塚 祥利	JPN	4	蔡勁陽	TWN
16	葉昱辰	TWN	43	林義淵	TWN	1	邱瀚霆	TWN
17	呂孫儀	TWN	44	連驪森	TWN	2	古屋 諒人	USA
18	呂偉智	TWN	45	溫楨祥	TWN	3	新里 倫啓	JPN
19	洪朝鑫	TWN	46	水野 眞惟智	JPN	4	石毛 巧	JPN
20	沙比亞特·馬克	TWN	47	葉佳胤	TWN	5	隋明睿	USA
21	蔡宗佑	TWN	48	李謹州	TWN	6	橫川 康祐	JPN
22	Gabriele De Barba	ITA	49	李玠柏	TWN	7	岡田 圭太	JPN
23	許育誠	TWN	50	林冠伯	TWN	8	江以安	TWN
24	黃 頌	TWN	51	陳佑宇	TWN	9	陳守成	TWN
25	劉又睿	TWN	52	林大鎬	TWN	10	德永 弘樹	JPN
26	何祐誠	TWN	53	彭 雄	TWN	11	李尚融	TWN
27	森岡 俊一郎	JPN	54	賴嘉一	TWN	12	陳伯豪	TWN